

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/DS-ST
Ngày: 07-3-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Rô
- Ông Trần Văn Nước

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Khánh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST - DS ngày 30 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Tr sinh năm 1984; trú tại: ấp M, xã N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; có mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D sinh năm 1970; trú tại: khóm M, phường N, thị xã P, tỉnh Trà Vinh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 06/9/2023 lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Đỗ Thị Tr trình bày:

Do quen biết nên khoảng năm 2017 – 2018 bà có cho bà Nguyễn Thị D vay số tiền 9.000.000 đồng, mục đích vay để làm kinh tế gia đình, vay có lãi nhưng do lâu quá bà không nhớ lãi là bao nhiêu, không có thoả thuận thời gian trả, sau đó bà có đòi nhưng bà D cũng không trả tiền vốn và tiền lãi. Ngoài ra bà D còn

tham gia góp hụi với bà và còn nợ số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó bà D có viết biên nhận nợ bà tổng cộng 27.000.000 đồng, trong đó: tiền vay 9.000.000 đồng, tiền hụi 15.000.000 đồng và bà D tự phụ tiền lãi thêm 3.000.000 đồng, tổng cộng số tiền 27.000.000 đồng, tuy nhiên biên nhận nợ do bà D viết không ai ký tên và chứng kiến.

Tại đơn khởi kiện ngày 06/9/2023 bà có yêu cầu bà D trả số tiền 27.000.000 đồng. Tuy nhiên theo biên bản ghi lời khai của Tòa án bà D không thừa nhận thiếu bà số tiền 27.000.000 đồng mà chỉ thừa nhận còn nợ tiền vay của bà là 7.000.000 đồng, bà cũng không có chứng cứ chứng minh bà D nợ bà tổng cộng số tiền 27.000.000 đồng. Nay bà rút lại yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu bà D trả số tiền 20.000.000 đồng; bà chỉ yêu cầu bà D trả số tiền vay 7.000.000 đồng theo lời thừa nhận của bà D, không yêu cầu tính lãi.

- Tại biên bản ghi lời khai của Tòa án bị đơn bà Nguyễn Thị D trình bày:

Bà không có vay của bà Tr tổng cộng số tiền 27.000.000 đồng, bà chỉ có vay của bà Tr số tiền 7.000.000 đồng và bà đồng ý trả cho bà Tr số tiền vay 7.000.000 đồng. Về biên nhận thì bà cho rằng từ trước đến nay bà không có viết biên nhận nợ bà Tr số tiền 27.000.000 đồng.

Vị Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Bà Tr khởi kiện bà Diện trả số tiền vay 27.000.000 đồng, nhưng không có chứng cứ chứng minh bà D nợ số tiền 27.000.000 đồng. Bà D chỉ thừa nhận nợ bà Tr số tiền vay 7.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền này cho bà Tr, tại phiên tòa bà Tr rút lại yêu cầu khởi kiện số tiền 20.000.000 đồng chỉ yêu cầu bà D trả số tiền vay 7.000.000 đồng theo lời thừa nhận của bà D.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr về việc yêu cầu bà D trả số tiền vay 7.000.000 đồng; về rút yêu cầu khởi kiện của bà Tr đối với số tiền 20.000.000 đồng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 đình chỉ xét xử. Về án phí đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn bà Tr khởi kiện yêu cầu bà D trả tiền vay còn nợ; bị đơn bà Diện có địa chỉ cư trú khóm M, phường N, thị xã P. Căn cứ Điều 26, 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng

dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải có thẩm quyền giải quyết.

[2] Về việc vắng mặt đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị đơn bà D vắng mặt tại phiên toà được mở lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà D.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tr về việc yêu cầu bà D trả số tiền vốn vay 7.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: tại đơn khởi kiện ngày 06/9/2023 bà Tr yêu cầu bà D trả số tiền vay 27.000.000 đồng, tuy nhiên không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà D nợ bà Trang tổng cộng số tiền vay 27.000.000 đồng. Tại phiên toà bà Tr rút lại yêu cầu bà D trả số tiền 20.000.000 đồng, bà Tr chỉ yêu cầu bà D trả số tiền vốn vay 7.000.000 đồng, tại biên bản ghi lời khai của Toà án bà D thừa nhận còn nợ tiền vay của bà Tr số tiền 7.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền 7.000.000 đồng cho bà Tr, đây là tình tiết không phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà được mở lần thứ hai, tuy nhiên bị đơn bà D vắng mặt không có lý do, do đó xem như bà D đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr về việc yêu cầu bà D trả cho bà Tr tiền vốn vay 7.000.000 đồng. Từ cơ sở phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Tr về việc đòi bà D trả số tiền vay 7.000.000 đồng, về tiền lãi bà Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Xét việc rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Tr về việc đòi bà D trả số tiền 20.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: việc rút yêu cầu khởi kiện của bà Tr là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Trang về việc đòi bà D trả số tiền 20.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bà Trang không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Tr được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí 675.000 đồng. Bà D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 350.000 đồng ($7.000.000 \text{ đồng} \times 5\% = 350.000 \text{ đồng}$).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, 228 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466, 468, 470 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án

Tuyên xử

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Tr về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị D trả số tiền vay 7.000.000 đồng.

Buộc bà Nguyễn Thị D trả cho bà Đỗ Thị Tr số tiền 7.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án sơ thẩm được xét xử cho đến khi thi hành xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị Tr về yêu bà Nguyễn Thị D trả số tiền vay 20.000.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị D phải chịu 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đỗ Thị Tr không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà Đỗ Thị Tr được trả lại số tiền tạm ứng án phí 675.000 đồng theo lai thu số 0019561 ngày 24/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải.

Đương sự có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp, bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX. Duyên Hải;
- THADS TX. Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Truyền